

Mô tả chung về vải địa kỹ thuật VNT19

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT19
- Mã sản phẩm: VNT19
- Sản xuất: Việt Nam
- Màu sắc sản phẩm: Màu trắng
- Đóng gói: Dạng cuộn tròn
- Chiều dày: 1.2mm
- Chiều dài x chiều rộng cuộn: 200 x 4 (mxm)
- Cách bảo quản: Ở nơi sạch sẽ, có bóng râm và tránh khí hậu ẩm ướt



Vải địa kỹ thuật VNT19 chất lượng cao

Đặc tính kỹ thuật

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	
Cường lực	ASTM D – 4595	kN/m	
Khối lượng đơn vị	ASTM D – 5261	g/m ²	
Hệ số thấm	ASTM D – 4491	10-4m/s	
Độ giãn dài	ASTM D – 4632	%	
Lực kéo giật	ASTM D – 4632	N	
Lực chịu xé lớn nhất	ASTMD – 4533	N	
Lực kháng xuyên CBR	ASTM D – 6241	N	
Lực đâm thủng thanh	ASTMD – 4833	N	
Kích thước lỗ 095	ASTM D – 4751	mm	
Diện tích		m ²	

Ưu điểm vượt trội của vải địa kỹ thuật VNT19

- Vải địa kỹ thuật VNT19 là loại không dệt được sản xuất tại Việt Nam
- Với dây chuyền sản xuất, công nghệ nhập khẩu từ Hàn Quốc, Nhật Bản và Châu Âu
- Độ bền cao, kéo dài cùng thời gian, tuổi thọ có thể lên tới hàng chục năm
- Chịu kéo tốt, có khả năng kháng xé, kháng thủng, chống thấm tốt
- Có chiều dày và tính thấm nước cao nên có khả năng tiêu thoát tốt
- Vải địa tạo ra được mặt bằng để thi công vận chuyển lẫn san lấp mặt bằng
- Làm giảm đáng kể khối lượng đất đắp

- Ngăn chặn sự biến dạng của sóng bùn lẫn đầy trời khi đắp lán
- Vải địa kỹ thuật giúp tiết kiệm đáng kể chi phí xây dựng
- An toàn, sản phẩm không độc hại, không nguy hại đến người sử dụng
- Thân thiện với môi trường sống, không gây ô nhiễm môi trường



Vải địa không dệt

Vải địa kỹ thuật VNT19 dùng để làm gì ?

Thoát nước ngầm: Vải địa kỹ thuật không dệt phục vụ như là bộ lọc tuyệt vời, cho phép nước ngầm chảy vào cống rãnh trong khi ngăn chặn đất liền kề làm tắc nghẽn hệ thống.

Kiểm soát xói mòn: Vải địa kỹ thuật không dệt sẽ cung cấp cho hệ thống thoát nước hiệu quả cho lưu lượng nước và ở phía bên kia nó sẽ ngăn chặn các hạt đất rửa ra.

Ổn định vỉa hè và đường ray: Cung cấp một vải địa kỹ thuật không dệt ở giao diện giữa lớp phụ và vỉa hè / đường ray; giúp kéo dài tuổi thọ của cấu trúc đường ray bằng cách ngăn chặn sự xâm nhập của cốt liệu hoặc chấn lưu vào lớp phụ và bơm tiền phạt giữa các cốt liệu.

Lớp phủ nhựa đường: Lớp phủ nhựa đường không dệt được cài đặt giữa lớp bê tông nhựa cũ và mới trong vỉa hè linh hoạt làm tăng tuổi thọ vỉa hè và giảm chi phí bảo trì bằng cách làm chậm sự nứt vỡ phản xạ và hoạt động như hàng rào độ ẩm lâu dài.

Lớp lót giáp cứng: Vải địa kỹ thuật không dệt có thể làm giảm áp lực thủy tĩnh quá mức bên dưới kè và ngăn chặn sự di chuyển của đất mặt phụ thông qua hệ thống kiểm soát xói lở.

Bảo vệ màng tế bào: Vải địa kỹ thuật không dệt có thể được sử dụng làm đệm bảo vệ cho màng địa chất; loại bỏ nguy cơ hư hại từ vật sắc nhọn thông qua đâm thủng, va chạm hoặc mài mòn.

Hệ thống thoát nước tại bãi rác: Được sử dụng kết hợp với Geonet hoặc công dụng hạt; vải địa kỹ thuật VNT19 không dệt có thể lọc đất và chất thải trong khi cho phép nước và nước rỉ trôi qua.

Biện pháp thi công vải địa kỹ thuật VNT19 chi tiết nhất

Để đem lại hiệu quả khi dùng bạn cần thực hiện theo các bước sau đây:

Chuẩn bị bề mặt

Trước tiên, hãy đảm bảo bề mặt công trình được sạch sẽ, quang đãng. Cần loại bỏ những rác thải, gốc cây hay những vật liệu khác. Vật liệu kỹ thuật cần đảm bảo chất lượng, không có lỗ thủng hoặc bị tách bởi những vật nhọn tác động. Để tránh ảnh hưởng tới chất lượng vải địa kỹ thuật VNT19 khi thi công, bạn cần lưu ý những điều như sau:

- Đảm bảo loại bỏ những vật cứng, sắc nhọn có khả năng làm rách vải địa ra khỏi bề mặt
- Sử dụng các thiết bị, máy móc có trọng tải phù hợp, tránh gây áp lực mạnh để bề mặt làm ảnh hưởng tới chất lượng công trình



Công tác trải vải

Công tác trải vải

Vải địa kỹ thuật VNT19 thường sẽ được đóng gói theo dạng cuộn để tiện cho việc vận chuyển và thi công. Quá trình trải vải có thể đồng thời sử dụng máy móc hỗ trợ nâng cuộn vải hoặc sử dụng nhân công trực tiếp.

Lưu ý:

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.

Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải địa kỹ thuật VNT19



Hướng dẫn cách sử dụng vải địa

Nối may vải địa

Nếu cần ghép, nối vải

Cần sử dụng máy khâu chuyên dụng. Nếu nối chồng mí, phải đảm bảo:

- Chiều rộng mỗi nối chồng không vượt quá 500mm
- Đường gập nối có đường viền lớn hơn 100mm
- Đường khâu cách biên 5 đến 15cm
- Khoảng cách các mũi chỉ từ 7 đến 10cm

Nếu cần may vải

Cần đảm bảo 1 số vấn đề sau:

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester
- Cường độ kéo mỗi nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50 % cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM D 4595)
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm. Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm.
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm
- Khi sử dụng vải làm lớp phân cách trong trường hợp thi công cấm bốc thăm, giếng cát, cọc cát phải may nối
- Cường độ kéo mỗi nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) không nhỏ hơn 70% cường độ kéo vải địa kỹ thuật VNT19 (thử nghiệm theo ASTM 4595)



Đổ đắp vật liệu